

Số: 5/TVG-TB

V/v: Tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2023

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tên công ty: Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải

Mã chứng khoán: TVG

Địa chỉ trụ sở chính: số 26, ngõ 371 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 024.3.7.714.276 Fax: 024.3.8.461.892

Người thực hiện công bố thông tin: ông Nguyễn Trường Thành

Nội dung công bố thông tin: *Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ XVII năm 2023 và tài liệu ĐHCĐ Công ty CP tư vấn đầu tư và xây dựng GTVT*

Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ thông tin: <http://tricc-jsc.com.vn> và <http://tricc.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TTHĐQT.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trường Thành



**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ
VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BAN KIỂM SOÁT

Hà nội, ngày tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TVG
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023.**

- Kính thưa:**
- **Chủ tọa Đại hội**
- **Quý vị cổ đông**
- **Thưa toàn thể đại hội.**

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng giao thông vận tải.

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát được quy định tại điều lệ của công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng giao thông vận tải.

Ban Kiểm Soát (viết tắt là BKS) báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông với những nội dung sau:

PHẦN I: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Thành Viên BKS gồm 3 thành viên là:

1. Bà Đặng Thị Hoàn: Trưởng Ban kiểm soát
2. Bà Nguyễn Thị Lan Phương: Thành viên Ban kiểm soát
3. Ông Phạm Thành Đoàn: Thành viên Ban kiểm soát

Hoạt động của BKS tuân thủ theo đúng luật doanh nghiệp và điều lệ công ty.

I. Các hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2022.

Căn cứ theo luật doanh nghiệp và tình hình thực tế của công ty, trong năm 2022, BKS đã thực hiện các công tác kiểm tra giám sát theo các nội dung chính như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện nghị quyết của đại hội đồng cổ đông (viết tắt là ĐHĐCĐ) năm 2022, việc ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội Đồng Quản Trị (viết tắt là HĐQT) và Ban Điều hành (viết tắt là BDH), việc tuân thủ theo điều lệ công ty, tuân thủ các quy chế và quy trình của công ty.

- Phối hợp với HĐQT và BDH trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện kiểm soát công tác tài chính kế toán, thẩm định báo cáo tài chính độc lập hàng năm.

- Đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý tài chính, đầu tư, điều hành sản xuất kinh doanh, tuyển dụng nhân sự, các chế độ chính sách với người lao động.....

- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ, thông tin bất thường một cách kịp thời tới các cổ đông của công ty.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng và nhiệm vụ.

II. Kết quả kiểm tra giám sát năm 2022

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Công tác quản trị được thực hiện theo đúng pháp luật, điều lệ tổ chức của công ty và nghị quyết của ĐHCĐ đảm bảo tính công khai và minh bạch, tập chung vào chiến lược kinh doanh hướng đến mục tiêu hiệu quả.

- HĐQT đã tổ chức các buổi họp định kỳ theo đúng quy định và tham gia họp HĐQT mở rộng. Các cuộc họp đều được ghi biên bản và ban hành nghị quyết chỉ đạo BDH thực hiện.

- HĐQT đã cố gắng duy trì hoạt động SXKD trong bối cảnh tình hình dịch bệnh cực kỳ khó khăn phức tạp, vừa đảm bảo an toàn cho người lao động, vừa đảm bảo bình hành công tác SXKD. Các công trình không chậm tiến độ với lý do chủ quan. Ổn định lực lượng lao động cho phù hợp với yêu cầu SXKD, phù hợp với công tác phòng chống dịch bệnh của cả nước.

- Giữ vững an ninh trật tự, an toàn mọi mặt trong Công ty, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm đối với Người lao động, nhà nước, góp phần vào việc đảm bảo an sinh xã hội của đất nước.

- HĐQT tiếp tục mở rộng hợp tác, liên danh với các tư vấn trong và ngoài nước. Hiện Công ty có quan hệ đối tác với các Công ty tư vấn nước ngoài đang hoạt động trên thị trường Việt Nam.

- Trong năm 2022 BKS không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Tất cả các hoạt động đều tuân thủ theo đúng luật doanh nghiệp, điều lệ của công ty và các quy định khác của pháp luật.

•Đánh giá chung: HĐQT thực hiện chức năng, quyền và nhiệm vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ công ty và nghị quyết của ĐHCĐ năm 2022.

Ban Kiểm Soát thống nhất với báo cáo của Hội Đồng Quản Trị năm 2022.

2. Hoạt động của Ban Điều hành:

- BDH đã chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng quy định, quy chế, nghị quyết và định hướng của ĐHCĐ và HĐQT. Chủ động triển khai thực hiện kế hoạch SXKD, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, nâng cao công tác quản trị và quản lý để đạt hiệu quả cao. Với tình hình tài chính trong năm 2022, việc đảm bảo đủ nguồn vốn SXKD; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Nhà nước; đóng Bảo hiểm cho NLĐ, trả nợ ngân hàng đầy đủ và đảm bảo thu nhập cho Người lao động (tuy đôi khi bị chậm lương) là một nỗ lực vượt bậc của BDH công ty.

- Rà soát, đánh giá năng lực nhân sự từ cấp đơn vị đến công ty cắt giảm lao động dư thừa, lao động có chuyên môn không phù hợp, tinh giảm bộ máy gọn nhẹ

- Chấp hành quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO9001:2015

•Đánh giá chung: BĐH đã tích cực, chủ động trong vấn đề điều hành công việc, bám sát và thực hiện nghiêm túc nghị quyết của ĐHĐCĐ, hoạt động đúng chức năng thực hiện theo chỉ đạo của HĐQT cũng như đề xuất với HĐQT các biện pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh theo nghị quyết kỳ họp ĐHĐCĐ năm 2022.

Ban Kiểm Soát thống nhất với báo cáo của Ban Điều hành năm 2022.

3. Kiến nghị của Ban Kiểm Soát.

Năm 2022 HĐQT và Ban điều hành đã cố gắng nỗ lực tìm kiếm công việc duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Các công trình, dự án trong ngành tư vấn xây dựng công trình có sự cạnh tranh khốc liệt. Vì vậy việc nâng cao chất lượng chuyên môn, tìm kiếm các nguồn công việc là việc quan trọng hàng đầu.

- Nguồn nhân lực kinh nghiệm và có trình độ ở công ty hiện tại luôn thiếu vì vậy phải chú trọng tới công tác đào tạo chuyên sâu và tuyển dụng nhân sự có năng lực, tay nghề cao để phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Các sản phẩm thiết kế hoàn thành phải được quản lý đúng quy trình theo tiêu chuẩn ISO9001:2015

- Tiếp tục thực hành tiết kiệm chi phí SXKD, điều tiết tài chính hợp lý trong các khâu SXKD, đảm bảo trả lương cho NLĐ, Nộp thuế cho nhà nước và Bảo hiểm cho người lao động theo đúng thời gian quy định.

- Tiếp tục nghiên cứu và đề xuất giải pháp để thích ứng với thị trường trong nước, hội nhập với thị trường nước ngoài nâng cao cơ hội tìm kiếm công ăn việc làm.

4. Đánh giá tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022

4.1 Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022

	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện	Kế hoạch	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch
1	Sản lượng	Tỷ VNĐ	50	41	103%
2	Doanh thu	Tỷ VNĐ	72	53	136 %
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	2,6	1,5	173%
4	Nộp ngân sách	Tỷ VNĐ	6.3	7.0	90%

Từ các chỉ tiêu trên nhận thấy chỉ tiêu nộp ngân sách nhà nước là vượt kế hoạch, còn những chỉ tiêu còn lại đều không đạt theo chỉ tiêu kế hoạch đã được thông qua tại kỳ họp Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2022.

4.2 Thẩm định báo cáo tài chính năm 2022.

Báo cáo của Ban Kiểm Soát trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

- Báo cáo tài chính năm 2022 của công ty đã được kiểm tra, kiểm toán, phương pháp lập báo cáo đúng chế độ tài chính – kế toán hiện hành, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY.

- Ý kiến của công ty TNHH kiểm toán UHY về báo cáo tài chính 2022 như sau: Ngoại trừ vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Một số chỉ tiêu cơ bản: (Mời các cổ đông xem trên màn hình)

Stt	Chỉ tiêu	Số cuối năm 2022 (tỷ đồng)	Số đầu năm 2022 (tỷ đồng)
1.	Tổng tài sản	103.123.062.934	118.575.135.143
2.	Doanh thu	71.682.552.350	30.262.117.901
3.	Lợi nhuận trước thuế	2.600.575.890	522.873.396
4.	Lợi nhuận sau thuế	1.709.862.380	132.331.166

- Công ty đã thực hiện nghĩa vụ thuế đối với nhà nước như sau:

STT	Nội dung	Giá trị (VNĐ)
1.	Tổng số phải nộp	14.235.483.867
-	Năm 2021 chuyển sang	6.040.312.949
-	Phát sinh nộp năm 2022	8.195.170.888
2	Đã nộp năm 2022	6.255.325.099
3	Số còn phải nộp	7.980.158.638
-	Thuế giá trị gia tăng	5.648.494.890
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp	906.317.030
-	Thuế thu nhập cá nhân	875.077.390
-	Thuế nhà đất	550.269.328

Trên cơ sở số liệu về tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính Ban Kiểm Soát đã phân tích và đánh giá một số chỉ tiêu sau:

Về tỷ số thanh toán:			
* Tỷ số thanh toán hiện hành	=	$\frac{\text{Tổng giá trị NVLĐ}}{\text{Tổng giá trị nợ ngắn hạn}}$	
	=	$\frac{103.123.062.934}{66.682.488.005}$	= 1,54
Tỷ số thanh toán hiện hành là 1,54 lần chứng tỏ khả năng hoàn trả được các khoản nợ, nếu tỷ số này nhỏ hơn 1 cho thấy tình trạng tài chính tiêu cực.			
* Tỷ số thanh toán nhanh	=	$\frac{\text{Tổng NVLĐ- Hàng tồn kho}}{\text{Tổng giá trị nợ ngắn hạn}}$	
	=	$\frac{103.123.062.934-18.399.970.873}{66.682.488.005}$	= 1,27
Khả năng thanh toán nhanh là 1,27 lần là hệ số hợp lý cho thấy công ty duy trì được khả năng thanh toán tức thời vừa không bị mất cơ hội do khả năng thanh toán nợ mang lại, nếu tỷ số này nhỏ hơn 1 sẽ khó có khả năng hoàn trả các khoản nợ ngắn hạn.			
Về hiệu suất sử dụng vốn:			
* Hiệu suất sử dụng tài sản	=	$\frac{\text{Doanh thu}}{\text{Tài sản}}$	
	=	$\frac{30.262.117.901}{118.757.135.143}$	= 0,25
Tỉ số này cho biết cứ sử dụng 1 đồng tài sản tạo ra bao nhiêu đồng doanh thu.			
* Hiệu suất sử dụng vốn	=	$\frac{\text{Doanh thu}}{\text{Vốn chủ sở hữu}}$	
	=	$\frac{71.682.552.350}{31.782.224.105}$	= 2.26
Tỉ số này đo lường khả năng doanh nghiệp tạo ra doanh thu, cho biết cứ sử dụng 1 đồng vốn cổ phần tạo ra bao nhiêu đồng doanh thu.			
Về tỷ số sinh lợi:			
* Tỷ suất sinh lợi trên doanh thu	=	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Doanh thu}}$	x 100%
	=	$\frac{1.709.862.380}{71.682.552.350}$	x 100% = 2.38%
* Tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản	=	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Tổng tài sản}}$	x 100%
	=	$\frac{1.709.862.380}{71.682.552.350}$	x 100% = 1.65%

103.123.062.934

$$\begin{aligned}
 * \text{ Tỷ suất sinh lợi trên vốn} &= \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Vốn chủ sở hữu}} \times 100\% \\
 &= \frac{1.709.862.380}{31.782.224.105} \times 100\% = 5.38\%
 \end{aligned}$$

Từ các chỉ số sinh lợi trên cho thấy năm 2022, một đồng doanh thu tạo ra 5,38 đồng lợi nhuận, một đồng tài sản tạo ra 1.65 đồng lợi nhuận, một đồng vốn chủ sở hữu tạo ra 5,38 đồng lợi nhuận.

Về tỷ số quản lý nợ

$$\begin{aligned}
 * \text{ Tỷ số nợ trên tài sản} &= \frac{\text{Tổng nợ}}{\text{Tổng tài sản}} \times 100\% \\
 &= \frac{71.342.346.829}{103.123.062.934} \times 100\% = 69\%
 \end{aligned}$$

Tỷ lệ nợ trên tài sản là một tỷ lệ đòn bẩy đo lường số lượng tổng tài sản được tài trợ bởi các chủ nợ thay vì các nhà đầu tư (vốn chủ sở hữu của công ty). Tỷ số này càng cao thì công ty có mức độ đòn bẩy càng cao nhưng cũng tiềm ẩn nguy cơ trong việc trả nợ do biến động trong lãi suất vay.

Báo cáo tài chính năm 2022 được công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY xác nhận và được công bố thông tin cho cổ đông và các cơ quan chức năng. Ban kiểm soát công ty nhất trí các số liệu chỉ tiêu trên báo cáo tài chính với các đánh giá của công ty và tổ chức kiểm toán.

Thông nhất với các báo cáo của HĐQT và BGD trình bày trước đại hội cổ đông.

Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát theo chức năng nhiệm vụ quy định tại luật doanh nghiệp và điều lệ công ty nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông.
2. Duy trì họp Ban Kiểm Soát 1 quý 1 lần không kể các cuộc họp bất thường.
3. Tham dự các cuộc họp giao ban và cuộc họp của HĐQT.
4. Giám sát các hoạt động tại công ty trong việc triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thực hiện điều lệ công ty.
5. Kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của công ty.
6. Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm.
7. Kiểm tra, kiểm soát đột xuất theo chuyên đề khi có yêu cầu của cổ đông.

8. Phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT, BĐH và cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao nhất

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm Soát trong năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ công tác của Ban Kiểm Soát trong năm 2023 trình quý cổ đông tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng giao thông vận tải.

Kính chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Ban điều hành
- Kiểm soát viên;
- Cổ đông tham dự đại hội
- Lưu Ban kiểm soát

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

Đặng Thị Hoàn





CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ
VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023**

PHẦN I

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi:

- Nhận được sự ủng hộ, tín nhiệm của các khách hàng truyền thống nên thị trường chính cơ bản được giữ vững, Công ty được tham gia một số gói thầu năm trong nguồn vốn dự phòng đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 (dự án 7000 tỷ); các dự án đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và các công trình sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, dự án cải tạo đường sắt khu vực đèo Khe Nét
- Sự đồng thuận trong chỉ đạo, điều hành từ ban lãnh đạo đến các đơn vị và người lao động đã tạo nên những kết quả nhất định trong SXKD.
- Hệ thống nội quy, quy chế nội bộ được điều chỉnh linh hoạt, kịp thời phù hợp với thực tiễn hoạt động SXKD của công ty, góp phần nâng cao hiệu quả SXKD và tạo điều kiện mở rộng, phát huy dân chủ.

2. Khó khăn:

- Nguồn việc làm vẫn rất khó khăn do đầu tư công vẫn đang trong quá trình tái cơ cấu, kế hoạch vốn trung hạn ngành GTVT chưa tiên lượng đầy đủ các dự án cần triển khai.
- Mức độ cạnh tranh trong thị trường tư vấn khốc liệt hơn do nguồn việc và nguồn vốn bị hạn chế.
- Các dự án ODA lớn (Tuyến 1, tuyến 2 Hà Nội, Tuyến 1 TPHCM...) có quá nhiều vướng mắc nên không tiếp tục triển khai hoặc triển khai rất chậm.
- Nhiều chủ đầu tư nợ kinh phí dẫn tới tình hình tài chính gặp rất nhiều khó khăn.
- Lực lượng lao động đã được tinh giảm nhưng trình độ không đồng đều, chất lượng lao động không cao.

II. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Hoạt động của HĐQT:

Ngay từ đầu năm, HĐQT đã nhận thức đầy đủ những khó khăn của năm kế hoạch nên đã chỉ đạo và đề ra các chủ trương phù hợp với tình hình thực tế, cụ thể là:

- Thúc đẩy, tìm kiếm các công việc ngoài ngành, các nguồn vốn đầu tư theo hình thức xã hội hóa để bù đắp công việc giảm sút của thị trường tư vấn đường sắt.

- Cắt giảm lao động dư thừa, lao động có chuyên môn không phù hợp và tạm hoãn hợp đồng lao động với một số nhân sự ở đơn vị ít việc làm.
- Tập trung tận thu các khoản nợ cũ; nghiệm thu các công việc đã hoàn thành để khi được bố trí vốn thì thanh toán, thu hồi vốn.
- Tiết kiệm chi phí sản xuất, đảm bảo cân đối thu chi trong từng tháng, quý.
- Tiếp tục chỉ đạo hoàn thành toàn bộ dự án nhà ở Hải Dương.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với người lao động và Nhà nước.

1.1. Về công tác tổ chức cán bộ:

Sau đại hội cổ đông, HĐQT đã hoàn chỉnh việc cơ cấu lại ban điều hành, bổ nhiệm thay thế một số chức danh nhằm phát huy vai trò các cá nhân một cách toàn diện.

Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống nội quy, quy chế được HĐQT chú trọng nhằm tiếp cận tối đa các diễn biến của thị trường, nâng cao tính chủ động cho các đơn vị, đảm bảo SXKD phát triển.

1.2. Về chiến lược nguồn nhân lực:

Ngay từ đầu năm, HĐQT đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch sử dụng, đào tạo lao động để tổ chức thực hiện theo kế hoạch đề ra.

Rà soát lao động không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu trong toàn công ty để tinh giảm lao động. Lao động trong toàn công ty đã giảm xuống dưới 100 người, trong đó lao động tham gia tham gia BHXH còn 70 người.

Tuyển dụng lao động ngắn hạn có năng lực, kinh nghiệm trong dịch vụ tư vấn giám sát; sử dụng lao động mùa vụ trong dịch vụ khảo sát. Với chính sách tuyển dụng linh hoạt, công ty không những đáp ứng được các yêu cầu của khách hàng mà còn nâng cao được hiệu quả SXKD.

Tổ chức và gửi CBCNV học tập các chương trình đào tạo do Bộ GTVT, ĐSVN, và các trung tâm tổ chức nhằm nâng cao trình độ, chất lượng đội ngũ CBCNV...

1.3. Về công tác KHCN và hợp tác quốc tế:

Bên cạnh việc tập trung chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ SXKD, HĐQT đã chú trọng chỉ đạo thực hiện tốt quy trình QLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, quan tâm công tác áp dụng tiến bộ KHKT vào thực tiễn SXKD nhằm tăng năng suất lao động.

Một trong những nhiệm vụ được HĐQT rất chú trọng đó là tăng cường mở rộng hợp tác, liên danh với các tư vấn trong và ngoài nước để nâng cao thị phần. Hiện công ty có quan hệ đối tác với hầu hết các công ty tư vấn lớn nước ngoài đang hoạt động trên thị trường Việt Nam, như: NK, OC, PUNGWA, SAMPYO, SAMSOO, SOOSUNG, GRE...

1.4. Về hoạt động đầu tư và trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật:

Năm 2021, Công ty tiếp tục làm việc với các Sở ban ngành, UBND Tỉnh Hải Dương để hoàn tất các thủ tục thu hồi, giao đất và được chuyển nhượng đất nền sau khi hoàn thành xây dựng hạ tầng kỹ thuật Dự án đầu tư khu nhà ở thương mại ga Hải Dương. Hiện tại, đang tiến hành các bước tiếp theo để bàn giao cho địa phương quản lý, dự kiến sẽ kết thúc dự án trong năm 2023

Năm qua, tuy còn khó khăn về tài chính nhưng công ty vẫn luôn đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang bị máy móc, phần mềm phục vụ sản xuất kịp thời.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện
1	Sản lượng (tỷ đồng)	50
2	Doanh thu (tỷ đồng)	71,6
3	Thu vốn (tỷ đồng)	72
4	Lợi nhuận (tỷ đồng)	1,7
5	Nộp ngân sách (tỷ đồng)	6.3
6	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	13,68
7	Năng suất lao động bình quân (triệu đồng/người/năm)	

III. QUẢN LÝ VỐN VÀ TÀI SẢN

Trong thời điểm khó khăn về nguồn thu, công ty vẫn đảm bảo cân đối tài chính, chi tiêu hợp lý, khai thác các dịch vụ khác hiện có như cho thuê văn phòng để tăng nguồn thu của Công ty.

Làm việc với ngân hàng để xây dựng hạn mức tín dụng, huy động vốn của các cá nhân trong và ngoài công ty để mở rộng đầu tư, phát triển sản xuất, thanh toán lương, các chế độ cho người lao động kịp thời.

Từ việc thu không đáp ứng đủ nhu cầu chi, thu không kịp kế hoạch tiến độ và phải ứng vốn ra để làm trước đối với một số dự án nên việc chi trả lương, các chế độ cho người lao động vẫn bị chậm. Công ty chưa có tích lũy để trả nợ và dự phòng các khoản chi bất thường.

IV. QUẢN LÝ CỔ ĐÔNG

Tỷ lệ cổ đông tại thời điểm hiện tại:

TT	Cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông là tổ chức	01	100.000	4,93%
1	Tổng công ty ĐSV&		100.000	4,93%
II	Cổ đông là cá nhân	129	1.929.589	95.07%
	Tổng cộng		2.029.589	100%

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Các thành tích:

- Công ty đã thích ứng với cơ chế thị trường, công tác chăm sóc khách hàng về cơ bản tốt; các dự án phần lớn đã đảm bảo được tiến độ, chất lượng góp phần duy trì thương hiệu công ty. Ngoài các dự án về đường sắt, Công ty tiếp tục tìm kiếm các dự án về đường bộ.

- Điều hành sản xuất bám sát thực tế, phù hợp với hoàn cảnh hiện tại, nội bộ đoàn kết, ổn định, cùng cố gắng trong công việc vượt qua thời kỳ khó khăn hiện tại.

- Lao động gián tiếp, lao động chưa đáp ứng yêu cầu dần được tinh giảm, đang được củng cố nâng cao năng lực quản lý điều hành. Số lượng lao động đến thời điểm hiện tại về cơ bản đạt được các tiêu chí tinh, gọn, hiệu quả.

- Tình hình tài chính Công ty được cơ quan Kiểm toán đánh giá là trong sạch, lành mạnh. Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Nhà nước, đảm bảo thu nhập cho người lao động và đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức cho cổ đông trong bối cảnh đất nước và ngành GTVT còn nhiều khó khăn.

- An ninh trật tự, an toàn mọi mặt trong Công ty được giữ vững.

- Các tổ chức đoàn thể đã triển khai hiệu quả nhiệm vụ công tác, động viên người lao động đóng góp nhiệt tình, tích cực vào việc thực hiện nhiệm vụ SXKD, làm tốt công tác chăm lo đời sống, thực hiện chính sách xã hội, nhân đạo từ thiện, thăm hỏi động viên kịp thời CBCNV gặp khó khăn trong đời sống.

- Hệ thống nội quy, quy chế quản lý nội bộ đồng bộ là cơ sở pháp lý để điều hành, quản trị Công ty một cách khoa học, dân chủ, giảm các chi phí, thực hành tiết kiệm phòng chống lãng phí.

- Có được những thành tích nêu trên là do HĐQT Công ty đã có chủ trương, định hướng và ban hành các nghị quyết sát với thực tế, phù hợp với quy định của Pháp luật, đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động SXKD được phối hợp nhịp nhàng, đề ra những giải pháp cụ thể kịp thời để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

2. Các hạn chế, tồn tại:

- Khó khăn về tài chính, nợ đọng quá lớn tồn tại từ các năm trước, thu hồi vốn không đủ chi dẫn đến việc chậm trả lương đã ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống và tâm lý người lao động cũng như uy tín của Công ty.

- Điều hành, phối hợp giữa các đơn vị trong Công ty mặc dù có cải thiện tuy nhiên việc trao đổi, phối hợp giữa các đơn vị chưa kịp thời. Trong quá trình triển khai sản xuất một số đơn vị đôi khi còn thụ động, chưa thật sự quyết liệt giải quyết các tồn đọng; cách tiếp cận khách hàng vẫn chưa thay đổi kịp với xu thế của thị trường;

- Thiếu kỹ sư có kinh nghiệm trình độ và năng lực làm CNDA, CNTT, CTTK để thực hiện các dự án lớn đặc biệt trong lĩnh vực chuyên môn: đường bộ, cầu đường sắt... do đó khả năng đáp ứng yêu cầu còn hạn chế.

- Bên cạnh việc tinh giảm các nhân sự không cần thiết thì một số nhân sự có kinh nghiệm, có trình độ chưa thật sự yên tâm với mức thu nhập.

- Hệ thống quy chế của Công ty rất nhiều nhưng chưa được triển khai áp dụng triệt để; Việc chấp hành quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO9001:2015 đã được quan tâm, chú trọng song chất lượng sản phẩm vẫn còn nhiều sai sót.

- Việc ứng dụng những tiến bộ KHKT vào quá trình tư vấn thiết kế còn hạn chế, hiệu quả chưa cao.

- Sự đánh giá và đề xuất giải pháp để thích ứng với thị trường trong nước, hội nhập với thị trường nước ngoài còn chậm và bị động.

- Do khó khăn về tài chính nên một số việc động viên tinh thần người lao động chưa thực hiện kịp thời.

VI. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Năm 2022 là năm thực sự khó khăn về mọi mặt nhưng với sự nỗ lực của toàn hệ thống từ lãnh đạo đến nhân viên, công ty đã từng bước ổn định được đời sống của CBCNV. Một số bài học kinh nghiệm được rút ra là:

- Tiếp tục đN mạnh việc tìm kiếm các công việc ngoài ngành.
- Cần nâng cao công tác quản trị, đặc biệt là công tác quản lý kinh doanh: vận hành, theo dõi hợp đồng khoa học, quản lý chặt chẽ chi phí...
- Theo dõi chặt chẽ các kế hoạch, chính sách của Chính phủ, của Bộ GTVT để có hình thức ứng xử phù hợp.
- Có cơ chế thưởng phạt nghiêm minh, không hình thức qua loa và cần phải đi vào thực chất của vấn đề, đúng người, đúng việc, thúc đN phong trào thi đua, tạo không khí vui tươi, lành mạnh, đóng góp tích cực cho hoạt động SXKD của Công ty.
- Tích cực tìm kiếm việc làm. Có chiến lược phát triển cụ thể xác định thị trường đường sắt truyền thống, đường sắt đô thị là trung tâm. Tiếp tục mở rộng thị trường đường bộ và các lĩnh vực dịch vụ khác quy định trong đăng ký kinh doanh.
- Tiếp tục quyết liệt tinh giảm cán bộ lao động trong công ty (nếu cần thiết) hướng tới tinh về chất lượng và gọn về số lượng. Đồng thời, thu hút thêm nguồn nhân lực chất lượng cao về công ty cũng như giữ mối liên hệ cộng tác với một số nhân sự để sử dụng lúc cần thiết;
- Thu hẹp đầu mối quản lý và xử lý công việc trong công ty, một người có thể làm/ chỉ đạo nhiều việc.

Y
N
U
N
M
A
I
P

PHẦN II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

Năm 2023 vẫn còn là năm khó khăn do ảnh hưởng của tái cơ cấu đầu tư công, nguồn việc làm vẫn còn hạn chế. Tuy nhiên, đã xuất hiện những điểm sáng về việc làm khi Chính phủ, Bộ GTVT đã thực sự quan tâm đến phát triển ĐS, cụ thể việc bố trí vốn TPCP, NSNN để đầu tư cho ĐS đã được cải thiện rõ rệt.

Trong điều kiện tiếp tục phải ứng phó với các khó khăn về cạnh tranh trong môi trường tư vấn, tập thể Ban lãnh đạo và CBCNV cần nêu cao tinh thần đoàn kết trách nhiệm, phát huy sáng tạo, tăng cường phối hợp để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu của năm 2023.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

1. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Tiếp tục rà soát/tinh giảm nhân sự dôi dư (nếu cần thiết), thu hút nhân sự chất lượng cao. Quán triệt/động viên người lao động về tinh thần/thái độ làm việc để công ty ngày càng phát triển.
- Nâng cao công tác tiếp thị và chăm sóc khách hàng để giữ vững thị phần tư vấn đường sắt và đường sắt đô thị; đồng thời tiếp tục mở rộng các dịch vụ tư vấn giám sát, đường bộ.
- Tập trung nguồn lực cho các dự án lớn.
- Chủ động mở rộng hợp tác quốc tế, đặc biệt là các tổ chức tín dụng, các công ty Tư vấn quốc tế đã và đang có thị trường ở Việt Nam.
- Hoàn thành đầu tư dự án nhà ở thương mại tại khu vực ga Hải Dương trong năm 2023
- Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng, cập nhật và hoàn thiện hệ thống nội quy, quy chế nội bộ, quy chế phối hợp để nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả sản xuất.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Ghi chú
1	Sản lượng (tỷ đồng)	42	
2	Doanh thu (tỷ đồng)	43	
3	Thu vốn (tỷ đồng)	47	
4	Lợi nhuận (tỷ đồng)	1	
5	Nộp ngân sách (tỷ đồng)	5	
6	Chi trả cổ tức dự kiến	> lãi suất NH	

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Bám sát kế hoạch trung hạn 2016-2020, 2021-2025 của Bộ GTVT, các nhà đầu tư và các cơ quan liên quan để nắm bắt kịp thời và chính xác các thông tin về chiến lược, kế hoạch đầu tư xây dựng và phát triển ngành để có các giải pháp thích ứng phù hợp, kịp thời.

- Mở rộng các lĩnh vực kinh doanh mới, khai thác thế mạnh của Công ty như: Bán các sản phẩm cơ khí đường sắt; Đánh giá chứng nhận an toàn hệ thống; Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật; Tư vấn giám sát thi công; Tư vấn về môi trường
- Nâng cao công tác tiếp thị và chăm sóc khách hàng để giữ vững thị phần tư vấn đường sắt và đường sắt đô thị; đồng thời tiếp tục mở rộng các dịch vụ tư vấn giám sát, đường bộ. Chủ động mở rộng hợp tác quốc tế, đặc biệt là các tổ chức tín dụng, các công ty Tư vấn quốc tế đã và đang có thị trường ở Việt Nam.
- Xây dựng, cập nhật và hoàn thiện hệ thống nội quy, quy chế nội bộ, quy chế khoán, phân cấp, phối hợp để nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả sản xuất; Đồng thời tổ chức bộ máy trong nội bộ phù hợp với hệ thống nội quy, quy chế mới.
- Cân đối tài chính, tiết kiệm chi phí để trả nợ và tích lũy vốn đầu tư phát triển, cải thiện điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật, triệt để khai thác các dịch vụ khác hiện có như cho thuê văn phòng, phương tiện vận tải, ... để tăng nguồn thu của Công ty.
- Hoàn thiện mô hình tổ chức, tái cơ cấu bộ máy sản xuất từ công ty tới các chi nhánh, xí nghiệp; Xây dựng bộ khung nhân sự chủ chốt và quy chế phân phối hợp lý để đảm bảo thu nhập cho bộ khung lao động; Hoàn thiện các điều kiện hành nghề cho tổ chức và cá nhân; Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ cho CBCNV để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc.
- Giao chỉ tiêu doanh thu và sản lượng cho các đơn vị trực thuộc/Gán sản lượng thực hiện với lực lượng lao động ở từng đơn vị; Lập và giao kế hoạch SXKD năm, hàng quý, hàng tháng; tập trung chỉ đạo điều hành thực hiện bám sát kế hoạch đề ra, kịp thời điều chỉnh bổ sung khi cần thiết.
- Quan tâm đặc biệt tới chất lượng, tiến độ để giữ chữ tín với khách hàng; Giải quyết nhanh chóng, triệt để và đáp ứng tốt nhất các yêu cầu của khách hàng.
- rà soát các HĐKT dở dang, xúc tiến nghiệm thu thanh quyết toán các dự án/công trình dở dang, nợ đọng trong XDCB để thu hồi vốn phục vụ SXKD.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành để nâng cao hiệu quả sản xuất, tiết kiệm chi phí ; Mặt khác sắp xếp, điều tiết nhân sự và công việc nội bộ để đảm bảo khai thác tối đa hiệu quả lao động đồng thời tinh giản lực lượng lao động để đảm bảo tiết kiệm chi phí và thu nhập cho người lao động.
- Một trong những nhiệm vụ mang tính chiến lược phải thực hiện trong năm 2022 và những năm tiếp theo là quốc tế hóa TRICC, tăng cường hợp tác với các tư vấn nước ngoài có thương hiệu và năng lực để triển khai các dịch vụ tư vấn ở trong nước và nước ngoài; mời các chuyên gia tư vấn quốc tế có năng lực tham gia các gói thầu tư vấn do TRICC chủ trì.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Văn Hạp



Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**BÁO CÁO
VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023**

PHẦN I

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch cả năm 2022	Thực hiện năm 2022	Hoàn thành so với cả năm (%)
1	Sản lượng	Tỷ đồng	41	50	103
2	Doanh thu	Tỷ đồng	53	71,6	136
3	Thu vốn	Tỷ đồng	66	72	109
4	Lợi nhuận	Tỷ đồng	1,5	1,7	113
5	Thu nhập bình quân năm 2022	Triệu đồng/người/tháng		13,68	

- Giá trị sản lượng cao hơn kế hoạch do có nhiều sản lượng chuyển tiếp từ năm 2022 sang;

- Thu nhập bình quân 13,68 triệu đồng

2. Lao động, đời sống và việc làm:

a) Lao động:

❖ Số lượng lao động:

Tổng số lao động trong toàn Công ty (tính có hợp đồng/nộp bảo hiểm tại thời điểm 31/12/2022) là: 70 người. Trong đó:

+ Ban điều hành: 05 người

+ Lao động khối trực tiếp: 52 người (bao gồm 02 chuyên gia và 06 nhân sự tham gia dự án)

+ Lao động khối gián tiếp: 09 người

+ Khối hỗ trợ: 05 người

❖ Chất lượng lao động:

- Trình độ trên đại học: 05 người

- Trình độ đại học: 56 người

- Trình độ cao đẳng, trung cấp, kỹ thuật viên, công nhân: 14 người.

b) Đời sống và việc làm:

Việc làm cho người lao động tiếp tục được đảm bảo. Ngoài các đơn vị có đủ việc làm thì Lãnh đạo Công ty đang tích cực tìm kiếm việc làm mới cho các đơn vị ít việc làm như: Trung tâm TVGS, XN Cầu hầm.

II. QUẢN LÝ VỐN VÀ TÀI SẢN

Trong thời điểm khó khăn về nguồn thu, công ty vẫn đảm bảo cân đối tài chính, chi tiêu hợp lý, khai thác các dịch vụ khác hiện có như cho thuê văn phòng để tăng nguồn thu của Công ty.

Làm việc với ngân hàng để xây dựng hạn mức tín dụng, huy động vốn của các cá nhân trong và ngoài công ty để mở rộng đầu tư, phát triển sản xuất, thanh toán lương, các chế độ cho người lao động kịp thời.

Từ việc thu không đáp ứng đủ nhu cầu chi, thu không kịp kế hoạch tiến độ và phải ứng vốn ra để làm trước đối với một số dự án nên việc chi trả lương, các chế độ cho người lao động vẫn bị chậm. Công ty chưa có tích lũy để trả nợ và dự phòng các khoản chi bất thường.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi:

- Nhận được sự ủng hộ, tín nhiệm của của các khách hàng truyền thống nên thị trường chính cơ bản được giữ vững.
- Công ty đã thích ứng với cơ chế thị trường, công tác chăm sóc khách hàng về cơ bản tốt; các dự án phần lớn đã đảm bảo được tiến độ, chất lượng. Ngoài các dự án về đường sắt, Công ty tiếp tục tìm kiếm các dự án về đường bộ.
- Điều hành sản xuất bám sát thực tế, phù hợp với hoàn cảnh hiện tại, nội bộ đoàn kết, ổn định, cùng cố gắng trong công việc vượt qua thời kỳ khó khăn hiện tại.
- Lao động gián tiếp, lao động chưa đáp ứng yêu cầu dần được tinh giảm, đang được củng cố nâng cao năng lực quản lý điều hành. Số lượng lao động đến thời điểm hiện tại về cơ bản đạt được các tiêu chí tinh, gọn, hiệu quả.
- Tình hình tài chính Công ty được cơ quan Kiểm toán đánh giá là trong sạch, lành mạnh. Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Nhà nước, đảm bảo thu nhập cho người lao động.
- An ninh trật tự, an toàn mọi mặt trong Công ty được giữ vững.
- Các tổ chức đoàn thể đã triển khai hiệu quả nhiệm vụ công tác, động viên người lao động đóng góp nhiệt tình, tích cực vào việc thực hiện nhiệm vụ SXKD, làm tốt công tác chăm lo đời sống, thực hiện chính sách xã hội, nhân đạo từ thiện, thăm hỏi động viên kịp thời CBCNV gặp khó khăn trong đời sống.
- Hệ thống nội quy, quy chế quản lý nội bộ đồng bộ.

2. Các khó khăn, tồn tại:

- Khó khăn về tài chính, nợ đọng quá lớn tồn tại từ các năm trước, thu hồi vốn không đủ chi dẫn đến việc chậm trả lương đã ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống và tâm lý người lao động cũng như uy tín của Công ty.
- Năm 2022 là năm đầu tiên của kỳ trung hạn 2021-2025, các cơ quan chủ quản, chủ đầu tư chưa kịp phân bổ vốn nên việc thực hiện các hợp đồng mới rất khó khăn. Công ty bằng nhiều nguồn lực khác nhau phải tự bố trí vốn để triển khai thực hiện.



– Điều hành, phối hợp giữa các đơn vị trong Công ty mặc dù có cải thiện tuy nhiên việc trao đổi, phối hợp giữa các đơn vị chưa kịp thời và còn thụ động, chưa thật sự quyết liệt; cách tiếp cận khách hàng vẫn chưa thay đổi kịp với xu thế của thị trường;

– Thiếu kỹ sư có kinh nghiệm trình độ và năng lực làm CNDA, CNTT, CTTK để thực hiện các dự án lớn đặc biệt trong lĩnh vực chuyên môn: đường bộ, cầu đường sắt... do đó khả năng đáp ứng yêu cầu còn hạn chế.

– Bên cạnh việc tinh giảm các nhân sự không cần thiết thì một số nhân sự có kinh nghiệm, có trình độ chưa thật sự yên tâm với mức thu nhập.

– Hệ thống quy chế của Công ty rất nhiều nhưng chưa được triển khai áp dụng triệt để; Việc chấp hành quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO9001:2015 đã được quan tâm, chú trọng song chất lượng sản phẩm vẫn còn nhiều sai sót.

– Việc ứng dụng những tiến bộ KHKT vào quá trình tư vấn thiết kế còn hạn chế, hiệu quả chưa cao.

– Sự đánh giá và đề xuất giải pháp để thích ứng với thị trường trong nước, hội nhập với thị trường nước ngoài còn chậm và bị động.

IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Năm 2022 là năm thực sự khó khăn về mọi mặt nhưng với sự nỗ lực của toàn hệ thống từ lãnh đạo đến nhân viên, công ty đã từng bước ổn định được đời sống của CBCNV. Một số bài học kinh nghiệm được rút ra là:

- Tiếp tục đẩy mạnh việc tìm kiếm các công việc ngoài ngành.
- Cần nâng cao công tác quản trị, đặc biệt là công tác quản lý kinh doanh: vận hành, theo dõi hợp đồng khoa học, quản lý chặt chẽ chi phí...
- Theo dõi chặt chẽ các kế hoạch, chính sách của Chính phủ, của Bộ GTVT để có hình thức ứng xử phù hợp.
- Có cơ chế thưởng phạt nghiêm minh, không hình thức và cần phải đi vào thực chất của vấn đề, đúng người, đúng việc, thúc đẩy phong trào thi đua, tạo không khí vui tươi, lành mạnh, đóng góp tích cực cho hoạt động SXKD của Công ty.
- Tích cực tìm kiếm việc làm. Có chiến lược phát triển cụ thể xác định thị trường đường sắt truyền thống, đường sắt đô thị là trung tâm. Tiếp tục mở rộng thị trường đường bộ và các lĩnh vực dịch vụ khác quy định trong đăng ký kinh doanh.
- Tiếp tục quyết liệt tinh giảm cán bộ lao động trong công ty (nếu cần thiết) hướng tới tinh về chất lượng và gọn về số lượng. Đồng thời, thu hút thêm nguồn nhân lực chất lượng cao về công ty cũng như giữ mối liên hệ cộng tác với một số nhân sự để sử dụng lúc cần thiết;
- Thu hẹp đầu mối quản lý và xử lý công việc trong công ty, một người có thể làm/chỉ đạo nhiều việc.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

Năm 2023 vẫn còn là năm khó khăn do ảnh hưởng của tái cơ cấu đầu tư công, nguồn việc làm vẫn còn hạn chế. Tuy nhiên, đã xuất hiện những điểm sáng về việc làm khi Chính phủ, Bộ GTVT đã thực sự quan tâm đến phát triển ĐS, cụ thể việc bố trí vốn TPCP, NSNN để đầu tư cho đường sắt đã được cải thiện rõ rệt.

Trong điều kiện tiếp tục phải ứng phó với các khó khăn về cạnh tranh trong môi trường tư vấn, tập thể Ban lãnh đạo và CBCNV cần nêu cao tinh thần đoàn kết trách nhiệm, phát huy sáng tạo, tăng cường phối hợp để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu của năm 2023.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

1. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Tiếp tục rà soát/tinh giảm nhân sự dôi dư (nếu cần thiết), thu hút nhân sự chất lượng cao. Quán triệt/động viên người lao động về tinh thần/thái độ làm việc để công ty ngày càng phát triển.
- Nâng cao công tác tiếp thị và chăm sóc khách hàng để giữ vững thị phần tư vấn đường sắt và đường sắt đô thị; đồng thời tiếp tục mở rộng các dịch vụ tư vấn giám sát, đường bộ.
- Tập trung nguồn lực cho các dự án lớn.
- Chủ động mở rộng hợp tác quốc tế, đặc biệt là các tổ chức tín dụng, các công ty Tư vấn quốc tế đã và đang có thị trường ở Việt Nam.
- Hoàn thành đầu tư dự án nhà ở thương mại tại khu vực ga Hải Dương trong năm 2023
- Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng, cập nhật và hoàn thiện hệ thống nội quy, quy chế nội bộ, quy chế phối hợp để nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả sản xuất.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Ghi chú
1	Sản lượng (tỷ đồng)	42	
2	Doanh thu (tỷ đồng)	43	
3	Thu vốn (tỷ đồng)	47	
4	Lợi nhuận (tỷ đồng)	1	
5	Nộp ngân sách (tỷ đồng)	5	
6	Chi trả cổ tức dự kiến	≥ lãi suất NH (thấp nhất 7%)	

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Bám sát kế hoạch trung hạn 2021-2025 của Bộ GTVT, các nhà đầu tư và các cơ quan liên quan để nắm bắt kịp thời và chính xác các thông tin về chiến lược, kế hoạch đầu tư xây dựng và phát triển ngành để có các giải pháp thích ứng phù hợp, kịp thời.
- Mở rộng các lĩnh vực kinh doanh mới, khai thác thế mạnh của Công ty như: Đánh giá chứng nhận an toàn hệ thống; Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật; Tư vấn giám sát thi công....
- Nâng cao công tác tiếp thị và chăm sóc khách hàng để giữ vững thị phần tư vấn đường sắt và đường sắt đô thị; đồng thời tiếp tục mở rộng các dịch vụ tư vấn giám sát, đường bộ. Chủ động mở rộng hợp tác quốc tế, đặc biệt là các tổ chức tín dụng, các công ty Tư vấn quốc tế đã và đang có thị trường ở Việt Nam.
- Cân đối tài chính, tiết kiệm chi phí để trả nợ và tích lũy vốn đầu tư phát triển, cải thiện điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật, triệt để khai thác các dịch vụ khác hiện có như cho thuê văn phòng, phương tiện vận tải, ... để tăng nguồn thu của Công ty.
- Hoàn thiện mô hình tổ chức, tái cơ cấu bộ máy sản xuất từ công ty tới các chi nhánh, xí nghiệp; Xây dựng bộ khung nhân sự chủ chốt và quy chế phân phối hợp lý để đảm bảo thu nhập cho bộ khung lao động; Hoàn thiện các điều kiện hành nghề cho tổ chức và cá nhân; Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ cho CBCNV để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc.
- Giao chỉ tiêu doanh thu và sản lượng cho các đơn vị trực thuộc/Gắn sản lượng thực hiện với lực lượng lao động ở từng đơn vị; Lập và giao kế hoạch SXKD năm, hàng quý, hàng tháng; tập trung chỉ đạo điều hành thực hiện bám sát kế hoạch đề ra, kịp thời điều chỉnh bổ sung khi cần thiết.
- Quan tâm đặc biệt tới chất lượng, tiến độ để giữ chữ tín với khách hàng; Giải quyết nhanh chóng, triệt để và đáp ứng tốt nhất các yêu cầu của khách hàng.
- Rà soát các HĐKT dở dang, xúc tiến nghiệm thu thanh quyết toán các dự án/công trình dở dang, nợ đọng trong XDCB để thu hồi vốn phục vụ SXKD.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành để nâng cao hiệu quả sản xuất, tiết kiệm chi phí.
- Một trong những nhiệm vụ mang tính chiến lược phải thực hiện trong năm 2023 và những năm tiếp theo là quốc tế hóa TRICC, tăng cường hợp tác với các tư vấn nước ngoài có thương hiệu và năng lực để triển khai các dịch vụ tư vấn ở trong nước và nước ngoài; mời các chuyên gia tư vấn quốc tế có năng lực tham gia các gói thầu tư vấn do TRICC chủ trì.

**TM. BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trường Thành